



**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐỐT ĐỒNG NAI  
(BMF)**


**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2019**

*Đồng Nai, tháng 4 năm 2020*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VLXD VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI**  
**NĂM 2019**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin tổng quan**

Tên giao dịch	:	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI
Tên tiếng Anh	:	Dong Nai Building Material and Fuel JSC
Tên viết tắt	:	
Mã chứng khoán	:	BMF
Ngày niêm yết	:	6/04/2018
Logo	:	
GCN đăng ký doanh nghiệp	:	3600661303
Vốn điều lệ:	:	41.596.000.000 đồng
Địa chỉ	:	255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, Biên Hòa, Đồng Nai
Số điện thoại	:	0251 3819431
Số fax	:	0251 3822014
Website	:	chatdotdongnai.com

**2. Tầm nhìn – Sứ mệnh – giá trị**

Tầm nhìn	Xây dựng công ty trở thành một trong những đơn vị mạnh của tỉnh Đồng Nai về cung cấp, phân phối bán lẻ xăng dầu 2010 - 2020
Sứ mệnh	Đảm bảo cung cấp chất lượng sản phẩm theo nội dung quy chuẩn của nhà cung cấp. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng lừa dối khách hàng và móc túi khách hàng thông qua việc mua bán xăng dầu tại các cửa hàng. Tạo niềm tin cho khách hàng khi mua xăng dầu tại các cửa hàng trực thuộc của Công ty.
Giá trị	<ul style="list-style-type: none"><li>➤ <b>Khách hàng:</b> Đem đến cho người sử dụng những sản phẩm đạt chất lượng đúng như cam kết của Công ty.</li><li>➤ <b>Người lao động:</b> Đảm bảo thu nhập của người lao động luôn được cải thiện, thu nhập của người lao động có thể tự trang trải cho cuộc sống của họ. Xây dựng môi trường lao động đảm bảo thân thiện và luôn tạo điều kiện để người lao động có thể phát triển trong nghề nghiệp.</li><li>➤ <b>Nhà cung cấp và đối tác:</b> Tạo mối quan hệ bền vững trên cơ sở đôi bên cùng có lợi.</li></ul>

- |  |   |
|--|---|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>➤ <b>Cổ đông:</b> Đảm bảo có lãi và cổ tức mỗi năm một tăng.</li> <li>➤ <b>Toàn xã hội:</b> Tôn trọng và thực hiện đúng các quy định của pháp luật, thực hiện nộp ngân sách đầy đủ, thường xuyên quan tâm và chăm lo các hoạt động từ thiện xã hội.</li> </ul> |
|--|---|

### 3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Chất đốt là doanh nghiệp nhà nước độc lập, được chuyển sang hình thức là công ty cổ phần với số vốn nhà nước là 51% và cơ quan quản lý trực tiếp là Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con. Công ty được thành lập theo Nghị định 388-HĐBT ngày 20/11/1991 và Nghị định 156-HĐBT ngày 7/5/1992 của Hội đồng Bộ trưởng và Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 05/9/1992 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai.

#### *Các giai đoạn hình thành:*

- + Năm 1976, Tổ chức tiền thân của Công ty giai đoạn một - Tổ xây lắp (đơn vị hạch toán báo sổ), thuộc Phòng Kho Vận, Ty Thương Nghiệp: Sau khi thành lập Tỉnh Đồng Nai từ việc nhập ba tỉnh trước giải phóng (Biên Hoà, Long Khánh, Bà Rịa), ngày 24/12/1976 Ủy ban Nhân dân Tỉnh thành lập lại Ty Thương nghiệp. Ty Thương nghiệp thời gian này là đơn vị vừa có chức năng quản lý nhà nước vừa có chức năng trực tiếp tổ chức sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là chức năng phân phối hàng hoá trong cơ chế kế hoạch hoá tập trung. Từ đó Ty có cơ cấu tổ chức gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Kế hoạch - Thống kê, Phòng Kế toán-Tài vụ, Phòng Quản lý - Cải tạo thị trường và Phòng Kho vận. Để thực hiện nhiệm vụ dự trữ, vận chuyển, Phòng Kho vận có Tổ sửa chữa, thực hiện các việc sửa chữa các cơ sở vật chất, kho tàng của ngành, đây chính là tổ chức tiền thân của Công ty Vật liệu xây dựng và Chất đốt hiện nay.
- + Năm 1979, Giai đoạn chuyển tiếp - Xí nghiệp xây lắp Thương nghiệp (hạch toán kinh tế độc lập), trực thuộc Ty Thương Nghiệp: Quá trình vận động của nền kinh tế đòi hỏi việc thoả mãn nhu cầu xây dựng và vật liệu xây dựng ngày càng tăng, với khả năng và tính năng động của bộ máy quản lý Tổ sửa chữa; Tháng 7 năm 1979, Ty Thương nghiệp đã tách Tổ ra khỏi Phòng và thành lập Xí nghiệp Xây lắp Thương nghiệp trực thuộc Ty và đơn vị hạch toán kinh tế độc lập. Giai đoạn hoàn thiện tổ chức, thành lập và thành lập lại Công ty trực thuộc Sở Thương Mại-Du lịch Đồng Nai - Công Ty Vật Liệu Xây Dựng Và Chất Đốt Đồng Nai. Việc phát triển liên tục của đơn vị, với tên gọi Xí nghiệp Xây lắp không còn phù hợp nữa, đơn vị đã kiến nghị và được Sở Thương mại-Du lịch Đồng Nai (thời điểm này Ty Thương nghiệp đã đổi tên thành Sở) nhất trí trình Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai ra quyết định thành lập Công ty. Đầu năm 1982, Ủy ban Nhân dân Tỉnh ra quyết định

thành lập, với tên gọi "Công ty kinh doanh vật liệu xây dựng và xây lắp". Ngày đầu thành lập Công ty được nhận bàn giao 40.000 đồng tiền vốn và một căn nhà cấp 4 khoảng 80m<sup>2</sup> làm văn phòng.

- + Năm 1992, Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 1152/QĐ-UBT ngày 5/9/1992 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước và đổi tên là: Công Ty Vật Liệu Xây Dựng và Chất Đốt Đồng Nai.
- + Năm 2003, Quyết định số 2863/2003/QĐ.CT.UBT của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai ngày 05 tháng 9 năm 2003, quyết định chuyển Công ty từ hình thức công ty nhà nước sang hình thức công ty cổ phần với vốn 51% là vốn nhà nước.
- + Năm 2005, Thực hiện Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 07/7/2005 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai về việc chuyển giao quyền chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cho Tổng Công ty Công Nghiệp thực phẩm Đồng Nai; trong đó có đơn vị Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.
- + Năm 2015, Thực hiện theo quyết định số 238/QĐ-HĐTV ngày 29/6/2015 của Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai về việc chuyển toàn bộ quyền sở hữu vốn nhà nước do Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai nắm giữ cho Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long với tổng số vốn nắm giữ trên vốn điều lệ là 10.608.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 51,005%.
- + Năm 2018, Công ty được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận là công ty đại chúng theo công văn số 1358/UBCK-GSĐC ngày 07 tháng 3 năm 2018; đến ngày 09 tháng 4 năm 2018 Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận việc ngày giao dịch đầu tiên theo công văn số 310/TB-SGDHN.

#### **4. Ngành nghề kinh doanh chính và địa bàn kinh doanh**

##### **4.1. Ngành nghề kinh doanh chính**

- Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn.
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan.
- Chi tiết: Xăng, dầu, nhớt, khí dầu mỏ hoá lỏng và các chất bôi trơn.

#### 4.2. Địa bàn hoạt động kinh doanh:

##### Hệ thống cửa hàng xăng dầu

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
1	Cửa hàng xăng dầu Hưng Nghĩa – Chi nhánh	Số 1, Ấp Hưng Nghĩa, Quốc lộ 1A, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
2	Cửa hàng xăng dầu Núi Le – Chi nhánh	Ấp 4, Quốc lộ 1A, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3	Cửa hàng xăng dầu Long Phước – Chi nhánh	Quốc lộ 51, ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
4	Cửa hàng xăng dầu Dầu Giây – Chi nhánh	Ngã 3 Dầu Giây, quốc lộ 1A, xã Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
5	Cửa hàng xăng dầu Trảng Bom – Chi nhánh	Quốc lộ 1, khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
6	Cửa hàng xăng dầu Số 2 – Chi nhánh	Số 219 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
7	Cửa hàng xăng dầu Tân Biên – Chi nhánh	Số 478/8, KP 5B, ngã 3 cầu Sập, xa lộ Hà Nội, phường Tân Biên, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
8	Cửa hàng xăng dầu An Bình – Chi nhánh	Số 1A, KP 10, xa lộ Hà Nội, phường An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
9	Cửa hàng xăng dầu Phú Bình – Chi nhánh	Km 135, quốc lộ 20, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
10	Trạm xăng dầu Trảng Dài II – Chi nhánh	Số 36, KP 3, tổ 10, đường Bùi Trọng Nghĩa, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
11	Cửa hàng kinh doanh gas tổng hợp – Chi nhánh	Số 255B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

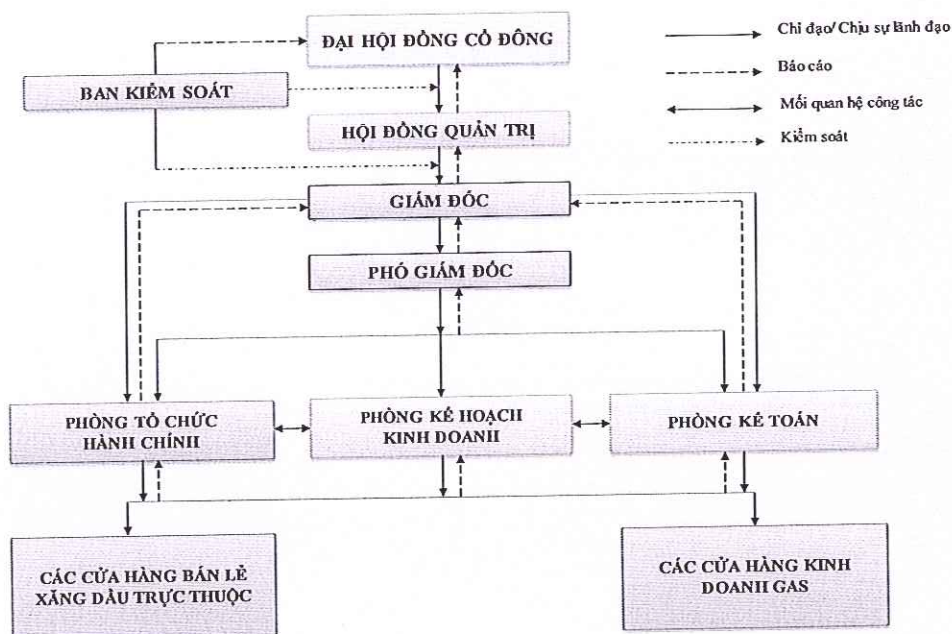
#### 4.3. Sản phẩm - Dịch vụ và Khách hàng tiêu biểu

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600661303 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 06/01/2004, thay đổi lần thứ 14 ngày 24/02/2017. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn và khí dầu mỏ hóa lỏng, chất đốt. Các thông số mặt hàng chủ yếu Công ty kinh doanh gồm:

- Xăng không chì M95/M92/M92E5, Dầu Diesel (DO), Dầu hỏa (KO), Dầu FO, Sản phẩm dầu nhờn REVOTEC
- Thị trường bán lẻ của Công ty đối với mặt hàng xăng dầu tập trung nhiều nhất tại các khu vực thành Phố Biên Hoà, dọc Quốc Lộ 51, Quốc Lộ 1A và Quốc lộ 20.
- Thị trường bán buôn đối với mặt hàng xăng dầu tại các địa điểm như: các khu công nghiệp ở Đồng Nai và các khu vực lân cận, cùng các thị trường các tỉnh như: TPHCM, Bình Thuận, Lâm Đồng, Vũng Tàu, Bình Dương...

## 5. Cơ cấu bộ máy quản lý

### ➤ Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty



### ➤ Công ty liên doanh, liên kết:

Công ty có các Công ty liên kết và thông tin về công ty liên kết như sau:

#### Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông:

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600248537 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 20/06/1996 và thay đổi lần thứ tư ngày 25/07/2016.
- + Trụ sở chính: 01A, Xa lộ Hà Nội, Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- + Hoạt động kinh doanh chính: Dịch vụ ăn uống công cộng, chế biến bữa ăn công nghiệp, kinh doanh thực phẩm và giết mổ gia súc; Bán buôn thực phẩm ...
- + Số vốn góp Công ty sở hữu tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông (tính đến ngày 31/12/2019) là: 1.100.000.000 đồng, chiếm 44% vốn điều lệ của Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.

Công ty có các đơn vị trực thuộc chuyên doanh như sau: Hiện nay, Công ty có 11 đơn vị kinh doanh xăng dầu và gas trực thuộc.

## 6. Chiến lược và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Bên cạnh những thuận lợi của Công ty như được thành lập và có bề dày lịch sử hoạt động từ những năm 80, có cơ hội xây dựng và phát triển các trạm xăng dầu ở những vị trí tương đối thuận lợi về giao thông, Công ty cũng còn gặp nhiều khó khăn trong việc kinh doanh như đội ngũ nhân viên bán hàng lâu năm đã lớn tuổi, do đó độ nhanh nhẹn không cao nên không còn

thích ứng được công việc; Cơ sở hạ tầng ở các trạm xăng đã được đầu tư, xây dựng từ lâu nên đa số đều đã cũ, xuống cấp không thể cạnh tranh với các cây xăng mới hiện đại hiện nay; Thị trường xăng dầu hiện nay thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp, do đó các trạm xăng mới được xây dựng rất nhiều. Trong đó, thị trường có sự tham gia của cả các doanh nghiệp nhà nước và các tư nhân. Bên cạnh đó các doanh nghiệp mới có nhiều chính sách khuyến mãi nhằm thu hút lượng khách hàng mua lẻ trên thị trường đã ảnh hưởng rất nhiều đến doanh thu bán lẻ của Công ty trong những năm gần đây. Ngoài ra, một số doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu khác cũng có rất nhiều chính sách như tăng chiết khấu, gia hạn mức nợ, hạ giá bán ở mức thấp ...nhằm thu hút khách hàng ở cả lĩnh vực bán buôn và bán lẻ. Định vị được những thuận lợi, khó khăn và vị trí của Công ty, Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung xây dựng định hướng phát triển cho Công ty, cụ thể như sau:

### **Định hướng phát triển**

- Tập trung mở rộng tìm kiếm thị trường mới, tăng cường chính sách chiết khấu một mặt tìm kiếm khách hàng mới, một khác giữ chân các khách hàng truyền thống. Đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.
- Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, sửa chữa và thay thế các trạm xăng dầu mới, hiện đại nhằm đáp ứng thị trường hiện nay.
- Xác định nghĩa vụ nộp Ngân sách là nhiệm vụ chính trị số một, thực hiện nộp Ngân sách đúng, đủ theo quy định Nhà Nước.
- Công ty coi chất lượng và sự thỏa mãn của khách hàng là nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty. Để ngày càng phát triển và khẳng định văn hóa của đơn vị.

### **Các mục tiêu chính**

- Phân đầu xây dựng hệ thống bán lẻ chuyên nghiệp
- Không ngừng tìm kiếm và phát triển thị trường bán buôn, bán lẻ
- Mở rộng thêm các mặt hàng kinh doanh có liên quan đến các sản phẩm như xăng dầu, gas...

### **7. Các rủi ro**

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh, bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh xăng, dầu, nhớt, các chất bôi trơn và khí dầu mỏ hóa lỏng, chất đốt. Do đó, kết quả kinh doanh và triển vọng phát triển của Công ty có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro được đề cập dưới đây:

## **7.1. Rủi ro về luật pháp**

Rủi ro luật pháp là những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro luật pháp còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp với các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng bị chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, các bộ luật liên quan đến kinh doanh xăng dầu, thuế và các văn bản pháp luật khác liên quan đến các ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty. Hiện nay, hệ thống pháp luật của nước ta chưa ổn định và nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến có nhiều sự thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, đầu tư lĩnh vực xăng dầu cũng đang trong quá trình hoàn thiện và cắt giảm một số điều kiện kinh doanh nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc kinh doanh mặt hàng xăng dầu, vốn được coi là một trong những hàng hóa đặc biệt, là mặt hàng quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân, từ đó tạo động lực cho sự phát triển cũng như tăng tính cạnh tranh trong thị trường.

Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Công ty có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, Công ty luôn theo dõi, cập nhật và nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty, từ đó có thể tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty được đưa ra.

## **7.2. Rủi ro đặc thù**

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, ngoài các rủi ro nêu trên, Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai có khả năng đối mặt với một số rủi ro đặc thù ngành như sau:

### **7.2.1. Rủi ro từ tình hình của thị trường xăng dầu**

Hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty tập trung chính vào thị trường khu vực Thành phố Biên Hòa và các khu vực lân cận như Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Thuận, Lâm Đồng, Vũng Tàu, Bình Dương. Do đó hoạt động của Công ty phụ thuộc rất nhiều vào sự phát triển kinh tế xã hội của thị trường khu vực này.

Là một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, kết nối với ba vùng Đông Nam bộ, Nam Trung bộ và Tây Nguyên, cách Thành phố Hồ Chí Minh 30km, tỉnh Đồng Nai có nhiều lợi thế để phát triển kinh tế – xã hội. Tỉnh Đồng Nai có hệ thống giao thông thuận tiện với nhiều



tuyến đường huyết mạch quốc gia đi qua như : Quốc lộ 1A, quốc lộ 20, quốc lộ 51; đường cao tốc Bắc Nam, tuyến đường sắt Bắc – Nam; nhiều tuyến đường liên tỉnh và các cảng Long Bình Tân, Gò Dầu, Phú Mỹ, ... gần cảng Sài Gòn, sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế trong vùng cũng như giao thương với cả nước và quốc tế. Nền đất tại tỉnh có kết cấu với độ chịu nén tốt, thuận tiện cho đầu tư xây dựng các khu công nghiệp. Hiện tại ở tỉnh Đồng Nai đang có rất nhiều cụm khu công nghiệp lớn với số vốn đầu tư lên đến hàng tỷ đô la. Ngoài ra, tỉnh Đồng Nai còn có nhiều điều kiện tự nhiên tốt như nguồn nước phong phú, nguồn tài nguyên khoáng sản đa dạng như vàng, thiếc, kẽm, đá, cao lanh, than bùn, đất sét, cát sông ... thuận lợi cho sự phát triển các ngành nghề như sản xuất vật liệu xây dựng, gốm sứ, mỹ nghệ ...

Với sức hút của chức năng đô thị công nghiệp và dịch vụ đồng bộ, việc gia tăng cơ học về dân số đã và đang diễn ra mạnh mẽ với số lượng dân nhập cư lớn, góp phần làm gia tăng quy mô dân số tại Thành phố, đồng thời giúp Đồng Nai trở thành một trong những tỉnh thành thu hút đầu tư lớn nhất khu vực phía Nam. Theo đó, hàng loạt công trình giao thông trọng điểm được triển khai như: cao tốc Long Thành - Dầu Giây, sân bay Long Thành, Quốc lộ 1A, tuyến cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết; cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu; đường Vành đai 3 Tân Vạn - Nhơn Trạch... Các dự án mới như: tuyến metro Biên Hòa - TP.HCM, tuyến metro dọc sông Cái, đường sắt cao tốc TP.HCM - Biên Hòa - Nha Trang đã được phê duyệt. Trong thời gian tới, Đồng Nai cũng mở mới nhiều tuyến đường liên tỉnh như: đường vành đai TP. Biên Hòa, các tuyến giao thông kết nối liên huyện Trảng Bom - Vĩnh Cửu, Trảng Bom - Thống Nhất, Long Thành - Cẩm Mỹ và hệ thống đường nhánh kết nối khu vực sân bay quốc tế Long Thành.

Với những đặc thù và tiềm năng như trên, thị trường kinh doanh xăng dầu tại khu vực có tiềm năng phát triển rất lớn và bền vững.

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai với bề dày hoạt động, vượt qua nhiều thời điểm thị trường xăng dầu rơi vào khủng hoảng như năm 1997, giai đoạn 2004 – 2008, Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn và dần ổn định phát triển, từ đó giúp Công ty tận dụng được cơ hội của thị trường, hạn chế rủi ro và hoạt động kinh doanh hiệu quả. Hoạt động kinh doanh của Công ty có liên quan mật thiết với giá dầu thô và xăng dầu trên thị trường thế giới. Trong những năm trước, giá xăng dầu do Chính phủ quyết định, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu không chủ động được trước biến động của giá cả xăng dầu thế giới. Tuy nhiên, từ khi Nghị định 83/2014/NĐ-CP ra đời (ban hành ngày 03/9/2014 và có hiệu lực ngày 01/11/2014), đã có những thay đổi mang tính đột phá theo cơ chế thị trường, đã giúp cho việc điều hành giá xăng dầu tiệm cận hơn với thị trường, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu (doanh nghiệp đầu mối và thương nhân phân phối) được tự quyết định về giá (nếu biên độ dao động giá dưới 3%), phần

nào giúp cho các doanh nghiệp hạn chế được rủi ro biến động giá xăng dầu.

Điều hành kinh doanh xăng dầu của Chính phủ trong 2 năm gần đây đã thể hiện sự minh bạch và tiếp cận thị trường, tuy nhiên vẫn còn những bất cập, tiềm ẩn rủi ro cho doanh nghiệp, cụ thể:

- Rủi ro về độ trễ trong điều hành giá bán trong nước (biên độ điều chỉnh áp dụng hiện nay là 15 ngày)
- Quy định việc tồn kho lưu thông bắt buộc 30 ngày
- Chính phủ quyết định về chi phí và lợi nhuận định mức trong kinh doanh xăng dầu

Ngoài ra, Công ty cũng phải đối mặt với rủi ro đặc thù trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu như Giá xăng dầu thế giới biến động khó lường ảnh hưởng bởi các yếu tố địa chính trị; Giá trị quyền sử dụng đất trong nước ngày càng tăng cao, cơ hội phát triển các cửa hàng xăng dầu theo hình thức xây mới ngày càng thu hẹp đặc biệt tại các thành phố lớn, tuyến giao thông huyết mạch

...

### **7.2.2. Hoạt động kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng bởi sự cạnh tranh ngày càng mạnh**

Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, Công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ lớn với tiềm năng tài chính mạnh trên thị trường. Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các đầu mối kinh doanh xăng dầu lớn tại Việt Nam có thể dẫn đến tình trạng nguồn cung hàng hóa lớn, cạnh tranh về giá bán để chiếm thị phần, giá nguyên vật liệu và nhân công tăng, sự chậm trễ trong việc cấp phép cho các dự án/cửa hàng xăng dầu mới của các cơ quan có thẩm quyền, chi phí đầu tư cửa hàng xăng dầu tăng cao,...

Ngoài ra, cũng như các công ty xăng dầu trên địa bàn Đông Nam Bộ, nơi có nhiều sông nước, Công ty phải đối diện với tình trạng cạnh tranh gay gắt với loại xăng dầu không rõ nguồn gốc.

### **7.3. Rủi ro cháy nổ, ô nhiễm môi trường**

Ngành nghề của doanh nghiệp là kinh doanh xăng dầu. Đây là ngành nghề có khả năng cao xảy ra các sự cố cháy, nổ, hỏa hoạn, ô nhiễm môi trường... để lại hệ lụy nặng nề đến hoạt động kinh doanh của Công ty khi có sự cố xảy ra. Để hạn chế và kiểm soát rủi ro đặc thù này, Công ty đã trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định, tổ chức lực lượng chữa cháy tại chỗ, thuê đơn vị chuyên ngành triển khai các giải pháp phòng, chống tràn dầu và mua đầy đủ các loại bảo hiểm rủi ro tài sản, bảo hiểm cháy nổ....

### **7.4 Rủi ro quản trị công ty**

Rủi ro quản trị Công ty xuất phát từ việc quản trị Công ty không tốt, thiếu nhất quán, ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định và lâu dài, gây thiệt hại cho Công ty, người lao động và cổ đông của Công ty. Trong trường hợp Hội đồng quản trị quản lý không hiệu quả, thiếu minh bạch,

không kịp thời phát hiện những rủi ro do hành vi sai phạm của Ban điều hành sẽ gây rủi ro và ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

## 7.5 Rủi ro khác

Các rủi ro khác là những rủi ro bất khả kháng không thể lường trước được như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh.v.v.. nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại đáng kể về tài sản, con người do đó không tránh khỏi ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2019

### 1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019

Xăng dầu là mặt hàng thiết yếu phục vụ hàng ngày cho đời sống xã hội, có tác động rất lớn đến thị trường tiêu dùng. Thực tế cho thấy, trong cơ chế cạnh tranh hiện nay, việc kinh doanh xăng dầu không còn độc quyền trong khối doanh nghiệp Nhà nước mà có sự tham gia của các doanh nghiệp tư nhân, tạo cho khách hàng có nhiều sự lựa chọn khi dùng sản phẩm này.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty luôn phải đối đầu với những sự cạnh tranh nêu trên, còn gặp không ít khó khăn như giá bán lẻ xăng dầu không ổn định, lúc tăng lúc giảm đã làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn bị thách thức và khó khăn trong việc quản lý điều hành, ngoài ra còn ảnh hưởng dự án công trình của Nhà nước tại một số địa điểm kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo xuyên suốt của Hội đồng Quản trị cũng như sự điều hành linh hoạt và có trách nhiệm của Ban Giám đốc; đội ngũ cán bộ lãnh đạo có nhiều năm kinh nghiệm, tận tâm với công việc; trong đơn vị có sự đoàn kết nhất trí cao, thực hành tiết kiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hơn thế nữa Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai là doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có uy tín ở tỉnh Đồng Nai. Công ty luôn luôn xây dựng uy tín với phương châm bán hàng “ Đúng chất lượng, đủ số lượng, văn minh, lịch sự” vì vậy đến nay thương hiệu Công ty đã được khẳng định và thu hút lượng khách.

Bảng 1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	KH năm 2019	Thực hiện năm 2019	So cùng kỳ	TH So KH
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.024,81	1.212,48 9	1.124,36	109,79%	93%
Tổng sản lượng bán ra xăng dầu các loại	Triệu lít	60,50	79,189	69,40	114,71%	88%
Gas	Tấn	659,67	857	478,52	72,54%	56%
Lợi nhuận kế toán	Tỷ đồng	25,67	33,535	22,15	86,28%	66%

trước thuế TNDN						
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20,61	26,828	17,54	85,09%	65%
Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	11,96	14,359	8,52	71,24%	59%
Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0	0	0	0	0

- Doanh thu với **1.124,36 tỷ đồng vượt 9,79%** so với cùng kỳ năm 2018 và đạt **93%** kế hoạch đặt ra đầu năm 2019.
- Tổng sản lượng hàng bán ra xăng dầu các loại đạt 69,50 triệu lít vượt **14,71%** so với cùng kỳ năm 2018 và đạt **88%** kế hoạch đặt ra đầu năm 2019.
- Tổng sản lượng Gas bán ra năm 2019 thấp hơn so với cùng kỳ năm 2018 là 27,46% và đạt **56%** kế hoạch đặt ra năm 2019.

**Nguyên nhân do:** Trong năm 2019, các cửa hàng có sự thay đổi về nhân sự quản lý cửa hàng, các cán bộ mới cần thời gian đào tạo và kiểm soát cửa hàng nên năm 2019 các cửa hàng chưa thể khai thác tốt về mặt phát triển khách hàng mới so với kế hoạch đặt ra đầu năm. Một số khách hàng cũ giảm sản lượng do chính sách chiết khấu của công ty không cạnh tranh được với các đối thủ.

## 2. Tổ chức và Bộ máy nhân sự

### 2.1. Giới thiệu HĐQT, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng Ban Kiểm soát

#### Hội đồng Quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Chi	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc (Ngày sinh: 11 tháng 04 năm 1981; Quê quán: Hải Dương; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế)
Ông Nguyễn Võ Trường Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT- Không điều hành (Ngày sinh: 18 tháng 6 năm 1973; Quê quán: TP Hồ Chí Minh; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng)
Ông Phạm Văn Nam	Thành viên HĐQT – Không điều hành (Ngày sinh: 30 tháng 3 năm 1972; Quê quán: Hưng Yên; Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản Trị Kinh Doanh)
Bà Nguyễn Thanh Hoa	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc (Ngày sinh: 31 tháng 10 năm 1985; Quê quán: Tp Hà Nội; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Thương mại – Marketing )
Ông Lê Minh Khuê	Thành viên HĐQT – Không điều hành (Ngày sinh: 22 tháng 4 năm 1978; Quê quán: Hưng Yên; Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Luật)

## Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Chi	Giám đốc (như trên)
Bà Nguyễn Thanh Hoa	Phó Giám đốc (như trên)
Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Phó Giám đốc (Ngày sinh: 09 tháng 04 năm 1987; Quê quán: Đồng Nai; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế)
Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Người phụ trách kế toán như trên

- Ông Nguyễn Văn Chi – Giám đốc Công ty  
Nơi đăng ký thường trú: Tổ 13, cụm 2, P. Xuân La, Quận Tây Hồ, Hà Nội  
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 923.200 Cổ phiếu (tương ứng 22,19% tỉ lệ Vốn điều lệ)
  - + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Bà Nguyễn Thanh Hoa – Phó Giám đốc Công ty  
Nơi đăng ký thường trú: 67 Hàng Giấy, P. Đồng Xuân, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội  
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 51.440 Cổ phiếu (tương ứng 1,24% tỉ lệ Vốn điều lệ)
  - + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Phó Giám đốc Công ty kiêm Người phụ trách kế toán  
Nơi đăng ký thường trú: Số 14, tổ 1, ấp 2, xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, Đồng Nai  
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 10.000 Cổ phiếu (tương ứng 0,24% tỉ lệ Vốn điều lệ)
  - + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phiếu (tương ứng 0% tỉ lệ Vốn điều lệ)
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không

## Giới thiệu Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Vũ Thị Mai Phương	Trưởng Ban kiểm soát (Ngày sinh: 12 tháng 11 năm 1968; Quê quán: Hải Hưng; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh công nghiệp và XDCCB)
Nguyễn Thị Thắm	Thành viên Ban kiểm soát (Ngày sinh: 10 tháng 10 năm 1972; Quê quán: Thái Bình; Trình độ chuyên môn: Kế toán)
Trần Thị Ngọc Anh	Thành viên Ban kiểm soát (Ngày sinh: 01 tháng 12 năm 1987; Quê quán: Hà Tĩnh ; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán )

## 2.2. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý của công ty

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Bộ máy quản lý của BMF được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Đại Hội đồng cổ đông thống nhất thông qua

- **Đại hội đồng cổ đông:** Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

DHĐCĐ có các quyền và nhiệm vụ: Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ. Thông qua định hướng phát triển của Công ty, các báo cáo tài chính hàng năm của công ty. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Quyết định loại, tổng số cổ phần và các loại chứng khoán khác được quyền chào bán. Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty. Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. HĐQT của Công ty gồm 05 người do ĐHĐCĐ bầu ra. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.
- **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty. Ban Kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban Kiểm soát báo cáo ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ. Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 người do ĐHĐCĐ bầu ra.
- **Ban Giám đốc:** Gồm có Giám đốc và các Phó giám đốc. Giám đốc của Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước nhà nước và cơ quan chủ quản cấp trên về toàn bộ kết quả kinh doanh, điều hành công ty. Phó Giám đốc: là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công đồng thời chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi sai phạm trước pháp luật nhưng Giám đốc vẫn

chịu trách nhiệm chính. Ban Giám đốc Công ty gồm 04 người gồm 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.

- **Các phòng, ban chức năng bao gồm:**

+ **Phòng Tổ chức - Hành chính:**

Tổ chức quản lý lao động, quản lý hồ sơ CBCNV lập thủ tục hợp đồng lao động đối với các loại hợp đồng lao động Công ty kí kết thoả thuận với người lao động. Quản lý, sử dụng con dấu, lưu trữ bảo quản các công văn tài liệu, trang thiết bị văn phòng và phòng cháy chữa cháy. Đề xuất với Giám đốc trong việc thực hiện giải quyết các chính sách đối với cán bộ công nhân viên như: tuyển dụng, cho thôi việc, nghỉ hưu, đề bạt theo đúng qui định hiện hành của nhà nước, đảm bảo tinh gọn hiệu quả. Phối hợp với công đoàn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động; Tham gia cùng các phòng ban khác trong việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, kế hoạch nhân sự tiền lương cho từng tháng. Thực hiện công tác hành chính pháp chế, tổng hợp... ban hành nội qui kỉ luật, khen thưởng đối với cán bộ công nhân viên mỗi năm.

+ **Phòng Kinh Doanh:**

Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc về công tác bán các sản phẩm & dịch vụ của Công ty; công tác nghiên cứu & phát triển thị trường; công tác xây dựng & phát triển mối quan hệ khách hàng. Chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về các hoạt động đó trong nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

Thực hiện xây dựng chiến lược, kế hoạch ngân sách hàng năm, kế hoạch công việc của Phòng từng tháng để trình Tổng giám đốc phê duyệt.

Tổ chức bộ máy nhân sự, phân công công việc trong Phòng để hoàn thành ngân sách năm, kế hoạch công việc của phòng/ban đã được phê duyệt từng thời kỳ.

Thực hiện các báo cáo nội bộ theo Quy định của Công ty và các báo cáo khác theo yêu cầu của Ban điều hành.

Xây dựng các quy trình, quy định nghiệp vụ thuộc lĩnh vực của Phòng; đánh giá hiệu quả các quy trình, quy định này trong thực tế để liên tục cải tiến, giúp nâng cao hoạt động của Công ty.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ban điều hành phân công.

#### + Phòng Kế toán:

Tổng hợp, thanh toán, hạch toán kế toán, thống kê toàn bộ hoạt động kinh doanh của công ty theo chế độ quy định của bộ tài chính.

Tổ chức quản lý và bảo quản các hoá đơn chứng từ.

Lập kế hoạch các nguồn vốn, chi phí đề xuất phương án xử lý, phương thức hạch toán, bảo tồn và sử dụng tốt nhất mọi nguồn vốn để đưa vào sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Cân đối nguồn vốn, tình hình thu chi tài chính thực hiện các khoản nộp đối với nhà nước.

Phản ánh, kiểm soát tình hình hoàn thành các chỉ tài chính trong kì kế hoạch, tình hình hoàn thành các chỉ tiêu tài chính trong kì kế hoạch, tình hình chế độ hạch toán, kế toán theo qui định của nhà nước.

Tổ chức thu chi đúng nguyên tắc tài chính.

Tham mưu cho giám đốc trong việc đề xuất các phương thức kinh doanh áp dụng ở các đơn vị cơ sở trực thuộc và các điều khoản trong hợp đồng kinh tế có liên quan đến phương thức thanh toán và công tác hạch toán, quyết toán.

Lập báo cáo quyết toán định kì, chính xác, đúng hạn. Xây dựng hệ thống sổ sách chứng từ theo đúng qui định của nhà nước.

Liên kết chặt chẽ với các phòng ban khác để hoàn thành nhiệm vụ được giao cũng như thực hiện tốt các chức năng của mình.

### 2.3. Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2019, Công ty có một số sự thay đổi trong ban điều hành, cụ thể như sau:

- Bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Chi là Giám đốc theo quyết định số 263/QĐBNCB-CD ngày 06/09/2019.
- Miễn nhiệm Ông Nguyễn Võ Trường Sơn thôi chức vụ Giám đốc theo quyết định số 262/QĐBNCB-CD ngày 06/09/2019.
- Miễn nhiệm Ông Phan Doãn Thân thôi chức vụ Phó Giám đốc theo quyết định số 07/NQ-HĐQTCD ngày 06/09/2019.
- Miễn nhiệm Ông Đỗ Viết Hành thôi chức vụ Kế Toán Trưởng và bổ nhiệm Ông Phan Minh Ái giữ chức vụ Kế Toán Trưởng theo quyết định số 06/2019/NQ-HĐQTCD ngày 22/07/2019.
- Bãi nhiệm Ông Phan Minh Ái thôi chức vụ Kế Toán Trưởng theo nghị quyết số 04A/NQ-HĐQTCD ngày 20/01/2020 và bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Kim Oanh giữ chức vụ Người phụ trách Kế toán theo nghị quyết số 40B/NQ-HĐQTCD ngày 20/01/2020



## 2.4. Cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động

### 2.4.1. Tổng số cán bộ nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2019 tổng số lao động của Công ty là: 106 lao động

**Bảng 2. Tổng số CBCNV**

<b>I</b>	<b>Phân theo giới tính</b>	<b>Số lượng (người)</b>
1	Nam	84
2	Nữ	22
<b>II</b>	<b>Phân theo trình độ</b>	
1	Trên đại học, Đại học	43
2	Cao đẳng	5
3	Trung cấp, sơ cấp	9
4	Chứng chỉ nghề ngắn hạn dưới 03 tháng	41
5	CN kỹ thuật không bằng	8
<b>III</b>	<b>Phân theo loại hợp đồng</b>	
1	Không xác định thời hạn	98
2	Từ 1-3 năm	7
3	Thời vụ	1
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>106</b>

### 2.4.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động:

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động quyết định số 92/QĐBNCB-CĐ. 100% CBCNV trong công ty đều có giấy chứng nhận nghiệp vụ PCCC và bảo vệ môi trường.
- Công ty giữ lao động bằng việc áp dụng các chính sách đãi ngộ đối với người lao động, trong đó chủ yếu là chính sách tiền lương và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ khác.
- Việc nâng bậc và chuyển ngạch lương: Công ty thực hiện quy chế nâng bậc theo tiêu chuẩn của Nhà nước đồng thời hàng năm. Công ty tổ chức đánh giá cho CBCNV hội đủ điều kiện, tiêu chuẩn để được hưởng và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ như: Đáp ứng nhu cầu về trình độ chuyên môn; Có khả năng đáp ứng công việc đòi hỏi trình độ cao hơn. Kết quả đánh giá là cơ sở để Công ty xem xét đề nghị nâng lương và được hưởng và các chính sách bảo trợ và đãi ngộ.

### Mức bình quân lương và thưởng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2018</b>	<b>Năm 2019</b>
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	16.651.000	10.687.612

### 3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án

#### 3.1. Các khoản đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019

Trong năm 2019, Công ty mua sắm một số tài sản phục vụ kinh doanh; sửa chữa nâng cấp các cửa hàng, cụ thể:

STT	Danh mục	Giá trị (VNĐ)
<b>I</b>	<b>Về xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản</b>	<b>3.263.000.000</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	3.129.350.000
2	Tài sản cố định vô hình: Phần mềm kế toán Misa	133.650.000
<b>II</b>	<b>Sửa chữa nâng cấp các cửa hàng</b>	<b>2.668.856.421</b>
1	Trang thiết bị cửa hàng	1.364.067.441
2	Sửa chữa cải tạo văn phòng, cửa hàng	1.223.109.869
3	Lắp đặt Camera	81.679.111

#### 3.2. Một số hợp đồng tiêu biểu với các khách hàng năm 2019, cụ thể như sau:

Các hợp đồng lớn của Công ty chủ yếu là các hợp đồng cung cấp xăng, dầu các loại cho các khách hàng trên địa bàn tỉnh và vùng lân cận.

**Bảng 3 Danh mục các hợp đồng thực hiện năm 2019**

STT	Đối tác	Dịch vụ cung cấp	Giá trị Hợp đồng (VNĐ)
1	Công ty TNHH Thành Thái	Xăng, dầu các loại	75.875.248.000
2	Công ty TNHH MTV Quý Như Ngọc	Xăng, dầu các loại	49.530.386.000
3	DNTN Trạm xăng dầu Đức Hưng	Xăng, dầu các loại	13.590.500.000
4	DNTN xăng dầu Nguyệt Hạnh	Xăng, dầu các loại	24.086.360.000
5	Công ty TNHH trạm xăng dầu 561	Xăng, dầu các loại	17.818.760.000
6	DNTN Thành Trung	Xăng, dầu các loại	16.112.090.000
7	DNTN xăng dầu Mỹ Đình	Xăng, dầu các loại	14.914.239.000
8	Công ty TNHH Phương Du	Xăng, dầu các loại	8.950.160.000
9	Công ty TNHH Thương mại Minh Đại	Xăng, dầu các loại	11.115.250.000
10	DNTN Xăng dầu Việt Khánh Đa	Xăng, dầu các loại	18.445.640.000
11	Công ty TNHH Mộng Ngọc	Xăng, dầu các loại	2.154.370.000
12	Công ty CP xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng Biên Hoà	Xăng, dầu các loại	6.224.988.000
13	DNTN Thành Nhân	Xăng, dầu các loại	14.993.950.000
14	Công ty cổ phần thương mại dầu khí Việt Nam	Xăng, dầu các loại	24.900.910.000

#### 4. Tình hình tài chính

##### 4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	81.666.679.666	190.670.453.513	133,48%
Doanh thu Thuần	1.023.852.128.748	1.124.247.231.567	9,81%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	25.881.108.348	23.493.036.497	-9,23%
Lợi nhuận khác	-206.451.350	-1.345.040.387	-
Lợi nhuận trước thuế	25.674.656.998	22.147.996.110	-13,74%
Lợi nhuận sau thuế	20.614.036.942	17.537.458.271	-14,93

##### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

###### Một số chỉ tiêu tài chính

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
<b>I.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,43	2,22
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,13	1,89
<b>II.</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,31	0,40
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,45	0,66
<b>III.</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
1	Vòng quay hàng tồn kho bình quân	vòng	98,23	45,23
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	12,54	5,90
<b>IV.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,01	1,56
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	36,69	15,23
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	25,24	9,20
4	Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,53	1,97

##### 5. Cơ cấu cổ đông và quá trình tăng vốn điều lệ

###### 5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.159.600 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần chuyển nhượng tự do

###### 5.2. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai tại ngày chốt danh sách cổ đông 31/12/2019 để phục vụ cho Báo cáo tài chính năm 2019 tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) như sau:

**Bảng 6. Danh sách cổ đông của Công ty**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	<b>Trong nước</b>	<b>117</b>	<b>4.135.600</b>	<b>41.356.000.000</b>	<b>99,4%</b>
-	Tổ chức	02	651.500	6.515.000.000	15,6%
-	Cá nhân	115	3.484.100	34.841.000.000	83,8%
2	<b>Nước ngoài</b>	<b>1</b>	<b>24.000</b>	<b>240.000.000</b>	<b>0,6%</b>
-	Tổ chức	1	24.000	240.000.000	0,6%
-	Cá nhân	0	0	0	0%
3	<b>Cổ phiếu Quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
<b>Tổng cộng (1)+(2)+(3)</b>		<b>118</b>	<b>4.159.600</b>	<b>20.798.000.000</b>	<b>100.00%</b>

**Bảng 7 Phân loại theo cổ đông lớn trên 5%**

Stt	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
1	Ông Nguyễn Văn Chi	932.200	22.19%
2	Bà Vũ Thị Mai Phương	600.000	14.42%
3	Ông Nguyễn Thế Hùng	600.000	14.42%
4	Bà Ngô Dạ Ngân	651.381	15.66%
5	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	443.500	10.66%
6	Tổng Công ty Thương mại kỹ thuật và đầu tư – Công ty cổ phần	208.000	5.00%
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.435.081</b>	<b>82%</b>

### 5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

**Bảng 8 Danh sách cổ đông của Công ty**

DVT: Đồng

Thời điểm	Số vốn tăng thêm	Vốn điều lệ	Phương thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận
Tháng 7/2019	20.798.000.000	41.596.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	UBCKNN

### 5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không phát sinh trong năm 2019.

### 5.5. Các chứng khoán khác

Không có.

## III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá hoạt động kinh doanh năm 2019

#### 1.1. Cơ cấu doanh thu

**Bảng 8: Cơ cấu doanh thu****ĐVT: Đồng**

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>864.647.206.494</b>	<b>1.023.852.128.748</b>	<b>1.124.355.233.959</b>
<i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	<i>863.625.793.351</i>	<i>1.022.810.044.379</i>	<i>1.123.014.688.510</i>
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	<i>1.183.636.366</i>	<i>1.279.363.629</i>	<i>1.340.545.449</i>
<i>Các khoản giảm trừ</i>	<i>-162.223.223</i>	<i>-237.279.260</i>	<i>108.002.392</i>
<b>Doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>91.606.031</b>	<b>629.665.387</b>	<b>1.057.107.630</b>
<b>Thu nhập khác</b>	<b>1.918.512.084</b>	<b>329.863.159</b>	<b>415.189.098</b>
<b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>866.657.324.609</b>	<b>1.024.811.657.294</b>	<b>1.125.827.530.687</b>

Với đặc thù của một doanh nghiệp kinh doanh phân phối xăng dầu, do đó trong cơ cấu doanh thu thuần, doanh thu hoạt động bán hàng hóa chiếm tỷ trọng chủ yếu (chiếm 99,8% doanh thu thuần qua các năm). Doanh thu thuần của Công ty có xu hướng tăng trong giai đoạn 2017-2019; Năm 2017 đạt 864,647 tỷ, năm 2018 đạt 1.023,852 tỷ đồng tăng 18,41% so với năm 2017, năm 2019 đạt 1.124,355 tỷ đồng tăng 9,82% so với năm 2018. Trong đó, doanh thu bán hàng hóa của Công ty trong giai đoạn 2017 - 2019 duy trì và tăng trưởng ở mức cao: Năm 2017 đạt 863,625 tỷ, đến năm 2018 đạt 1.022,810 tỷ tăng 18,00% so với năm 2017, đến năm 2019 đạt 1.123,014 tỷ tăng 9,80% so với năm 2018. Doanh thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ chiếm tỷ trọng rất nhỏ và duy trì ở mức tương đối ổn định, năm 2017 đạt 1,183 tỷ đồng, năm 2018 đạt 1,279 tỷ đồng giảm 8.11% so với năm 2017, năm 2019 đạt 1,340 tỷ đồng tăng 4,77% so với năm 2018.

### 1.2. Cơ cấu chi phí của Công ty

**Bảng 9. Cơ cấu chi phí**

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Giá vốn hàng bán	806.770.505.004	965.610.664.548	1.073.512.312.959
Chi phí tài chính	100.281.263	1.082.420.080	1.212.684.467
Chi phí bán hàng	23.894.203.744	21.934.179.710	16.380.583.106
Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.200.416.379	9.973.421.449	10.705.722.168
Chi phí khác	1.903.400.992	536.314.509	1.760.229.485
<b>Tổng cộng</b>	<b>842.868.807.382</b>	<b>999.137.000.296</b>	<b>1.103.571.532.185</b>

Nhìn chung, tổng chi phí của Công ty giai đoạn 2017 - 2019 đều tăng cùng với xu hướng tăng của doanh thu. Trong cơ cấu chi phí của Công ty, giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao nhất và có xu hướng tăng trong giai đoạn 2017 - 2019, năm 2017 giá vốn hàng bán chiếm 95,72% tổng chi phí, năm 2018 giá vốn hàng bán chiếm 96,64% tổng chi phí, năm 2019 giá vốn hàng bán chiếm 97,28% tổng chi phí. Tiếp theo là chi phí bán hàng, chi phí bán hàng năm 2017 chiếm 2,83% tổng chi phí, năm 2018 chiếm 2,20% tổng chi phí, năm 2019 chiếm 1,48%. Chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn thứ ba trong cơ cấu chi phí của Công ty, năm 2017 chiếm

1,21% tổng chi phí, năm 2018 chiếm 1,00% tổng chi phí, năm 2019 chiếm 0,97%. Chi phí tài chính (chi phí lãi vay), chi phí khác chiếm tỷ trọng tương đối nhỏ trong cơ cấu tổng chi phí của Công ty trong giai đoạn 2017 - 2019.

### 1.3. Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2019

Bảng 10. Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2019

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Tăng/Giảm 2018/2019
Tổng giá trị tài sản	86.343.169.908	81.666.679.666	190.670.453.513	109.00
Vốn chủ sở hữu	35.576.464.064	56.190.501.006	115.120.859.277	58.93
Doanh thu thuần	864.647.206.494	1.023.852.128.748	1.124.247.231.567	100.40
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	23.773.406.135	25.881.108.348	23.493.036.497	-2.39
Lợi nhuận khác	15.111.092	-206.451.350	-1.345.040.387	-1.14
Lợi nhuận trước thuế	23.788.517.227	25.674.656.998	22.147.996.110	-3.53
Lợi nhuận sau thuế	18.975.825.121	20.614.036.942	17.537.458.271	-3.08
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%) (tính trên mệnh giá cổ phiếu)	130%	-	-	-
Giá trị sổ sách (đồng/CP) (*)	17.105	27.017	24.839	-2.178

## 2. Tình hình tài chính năm 2019

### 2.1. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	Tăng/ giảm	Tăng/ giảm %
Tài sản ngắn hạn	61.110	61.362	168.011	106.649	174%
Tài sản dài hạn	25.233	20.305	22.660	2.355	12%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>86.343</b>	<b>81.667</b>	<b>190.670</b>	<b>109.003</b>	<b>133%</b>
Nợ phải trả	50.767	25.476	75.550	50.074	197%
Nợ ngắn hạn	50.524	25.274	75.167	49.893	197%
Nợ dài hạn	243	203	383	180	88%
Vốn chủ sở hữu	35.576	56.191	115.121	58.930	105%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>86.343</b>	<b>81.667</b>	<b>190.670</b>	<b>109.003</b>	<b>133%</b>

\* Tài sản ngắn hạn: 168,011 tỷ đồng, chiếm 88,12% tổng tài sản, chủ yếu là tiền, nợ phải thu và hàng tồn kho.

\* Tài sản dài hạn: 20,304 tỷ đồng chiếm 11,88% tổng tài sản

\* Nợ phải trả: Tổng dư nợ phải trả tại ngày 31/12/2019: 75,5 tỷ đồng chiếm 39,62% tổng nguồn

vốn.

\* **Vốn chủ sở hữu:** 115,121 tỷ đồng chiếm 60,38% tổng nguồn vốn. Trong đó số dư các quỹ lần lượt là:

- Vốn góp của chủ sở hữu: 41,596 tỷ đồng
- Quỹ đầu tư phát triển: 12,323 tỷ đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối: 23,068 tỷ đồng

\* **Qua cơ cấu tài chính trên cho thấy:**

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh xăng, dầu, gas,... Do đó, tài sản chủ yếu là tài sản ngắn hạn, chiếm 88,12 % tổng tài sản (chủ yếu hàng tồn kho, nợ phải thu, tiền mặt).

Nguồn vốn chủ yếu tài trợ cho hoạt động kinh doanh là nguồn vốn vay. Số dư công nợ phải thu khách hàng tăng 119% so với năm 2018 và chiếm 54% tổng tài sản cho thấy Công ty đang trong tình trạng bị chiếm dụng vốn.

### **3. Những giải pháp điều hành nổi bật trong năm 2019**

\* **Công tác kinh doanh:** Thực hiện chiến lược phát triển bền vững, thông qua các mục tiêu cụ thể như sau:

- Tăng cường công tác Marketing, giữ vững các khách hàng truyền thống và tìm kiếm nguồn khách hàng mới;
- Tăng cường chất lượng dịch vụ bán hàng, đảm bảo chất lượng, số lượng để giữ vững thương hiệu;
- Theo dõi sát, nắm bắt kịp thời tình hình biến động giá cả xăng dầu để điều hành dự trữ hàng hóa hợp lý, cơ hội tăng thêm lợi nhuận;
- Phối hợp chặt chẽ với nhà cung cấp, thường xuyên kiểm tra để đảm bảo số lượng, chất lượng bán cho khách hàng;
- Tiếp tục tích cực tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm khách hàng mới để tăng sản lượng, tăng doanh thu;
- Tìm kiếm thêm những nguồn hàng mới có giá tốt nhưng vẫn đảm bảo chất lượng và tính hợp pháp.
- Đầu tư cơ sở vật chất; xây dựng cơ bản: sửa chữa lại toàn bộ các cửa hàng cho khang trang, sáng đẹp để nhận diện thương hiệu thu hút khách hàng.

\* **Công tác quản lý, điều hành:**

- Tăng cường chất lượng quản lý thông qua công tác kiểm tra, giám sát;
- Theo dõi chặt chẽ tình hình biến động của thị trường từ đó có những quyết định hợp lý nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty cũng như cổ đông;
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;

- Đưa Công nghệ thông tin vào việc điều hành và quản lý kinh doanh; đầu tư và phát triển hệ thống phần mềm quản trị công tác kinh doanh;
- Tăng cường công tác kiểm tra phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự nhằm tạo môi trường kinh doanh an toàn, văn minh;
- Quản lý chi phí tốt, tiết kiệm các khoản chi không cần thiết để giảm chi phí chung đến mức tối đa.
- Sử dụng vốn lưu động hiệu quả nhằm giảm chi phí tài chính, gia tăng lợi nhuận.

**\* Công tác nhân sự:**

- Ổn định và phát triển thêm nhân sự đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường đào tạo nâng cao chất lượng lực lượng cán bộ quản lý, lực lượng kế thừa;
- Chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của công ty, bổ sung nhân lực phụ trách Marketing để hỗ trợ mục tiêu phát triển khách hàng mới;
- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để đáp ứng nhu cầu công tác trước mắt và lâu dài;
- Hoàn thiện chính sách lương, cơ cấu nhân sự, phân công ca kíp hợp lý đảm bảo sức khỏe cho người lao động tái sản xuất;
- Đảm bảo thu nhập của người lao động tương xứng với kết quả lao động giúp người lao động yên tâm công tác trong môi trường làm việc công bằng và có tính cạnh tranh.

**4. Thành quả kinh doanh đạt được trong năm 2019**

Trong năm 2019, mặc dù tình kinh doanh còn gặp không ít khó khăn như giá bán lẻ xăng dầu không ổn định, lúc tăng lúc giảm làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn bị thách thức và khó khăn trong việc quản lý điều hành. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo xuyên suốt của Hội đồng quản trị và tinh thần làm việc có trách nhiệm của Ban Giám đốc, đội ngũ cán bộ lãnh đạo có nhiều kinh nghiệm, tận tâm với công việc, trong đơn vị có sự đoàn kết nhất trí cao, thực hành tiết kiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Hơn thế, Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai là doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có uy tín trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã mang lại những kết quả tích trong hoạt động kinh doanh như:

Doanh thu trong năm 2019 đạt 1.124,36 tỷ đồng.

Lợi nhuận gộp năm 2019 đạt 50,7 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt 17,537 tỷ đồng.

**5. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.314,543



2	Tổng sản lượng xăng dầu bán ra	Triệu lít	75,148
3	Gas chất đốt	Tấn	800
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,245
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24,196
6	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	6,049
7	Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0

#### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

##### 1. Hoạt động của Công ty

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty gặp không ít khó khăn như giá bán lẻ xăng dầu không ổn định, lúc tăng lúc giảm, ngoài ra còn ảnh hưởng dự án công trình của Nhà nước tại một số địa điểm kinh doanh của Công ty, sự cạnh tranh giữa các nhà kinh doanh mua bán xăng dầu, nhưng dưới sự chỉ đạo xuyên suốt của Hội đồng quản trị cũng như sự điều hành linh hoạt và có trách nhiệm của Ban Giám đốc cùng với sự cố gắng của tập thể người lao động trong Công ty nên kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 đã đạt: Công ty đạt 1.124,36 tỷ đồng doanh thu tăng 9,79% so với năm 2018 và 17,537 tỷ đồng lợi nhuận giảm còn 85,07% so với lợi nhuận thực hiện năm 2018. Nguyên nhân do chi phí phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng.

##### 2. Đánh giá về hoạt động của ban điều hành

Ban Điều hành đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị cùng Ban Điều hành đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định, cùng nỗ lực chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành luôn có sự nhất trí cao, thống nhất điều hành, đưa ra những giải pháp, quyết sách phù hợp trong từng trường hợp. Sự ổn định và phát triển của Công ty trong năm 2018 có phần đóng góp rất quan trọng từ những nỗ lực và các giải pháp điều hành của Ban Điều hành.

##### 3. Hoạt động của hội đồng quản trị năm 2019

Trong năm qua hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị, công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Các vấn đề Công ty trình duyệt đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định kịp thời đáp ứng hoạt động của Công ty.

Trong năm có sự thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể là Miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Phan Doãn Thân và ông Đỗ Viết Hành, lý do có đơn xin từ nhiệm thôi không

tham gia Hội đồng quản trị Công ty; Bà Nguyễn Thanh Hoa và Ông Lê Minh Khuê tham gia Thành viên HĐQT. Việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết nhất trí thông qua ngày 06/03/2019.

#### 4. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

##### \* Về cơ cấu Nhân sự Hội đồng quản trị:

Năm 2019 có sự thay đổi về nhân sự Hội đồng quản trị. Các Thành viên Hội đồng quản trị mới do Đại hội đồng cổ đông năm 2019 bầu.

##### \* Về kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020.

Căn cứ tình hình Công ty và Báo cáo của ban giám đốc Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai; Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.314,543
2	Tổng sản lượng xăng dầu bán ra	Triệu lít	75,148
3	Gas chất đốt	Tấn	800
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,245
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24,196
6	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	6,049
7	Phân phối cổ tức	Tỷ đồng	0

##### \* Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2020.

Năm 2019, HĐQT sẽ đẩy mạnh công tác chỉ đạo tập trung một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2020;
- Tăng cường công tác giám sát, phối hợp cùng Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao;
- Củng cố lại bộ máy tổ chức, nhân sự, tác phong làm việc; phong cách phục vụ khách hàng;
- Mở rộng mạng lưới kinh doanh và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng nhu cầu công việc;
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020 của Công ty có hiệu quả nhất;

## V QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng Quản trị

#### 1.1. Thành viên Hội đồng Quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Chi	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Võ Trường Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT – Không điều hành
Phạm Văn Nam	Thành viên HĐQT – Không điều hành
Nguyễn Thanh Hoa	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Lê Minh Khuê	Thành viên HĐQT – Không điều hành

#### 1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, luôn bám sát tình hình thực tế đơn vị, tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị Công ty đã có 14 cuộc họp.

STT	Cuộc họp	Ngày	Nội dung chính cuộc họp
1	Cuộc họp lần thứ nhất	02/01/2019	Nội dung chính cuộc họp: Ông Nguyễn Văn Chi – Chủ tịch HĐQT, chủ trì cuộc họp trình bày đơn kiến nghị ngày 27/12/2018 của bà Nguyễn Thanh Hoa – Phó Giám đốc Công ty gửi Chủ tịch HĐQT Công ty, Ban Giám đốc, các Thành viên Ban kiểm soát Công ty về việc làm rõ một số vấn đề liên quan đến dấu hiệu sai phạm đối với ông Nguyễn Mạnh Trung.
2	Cuộc họp lần 2	21/01/2019	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng; kế hoạch tốt chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
3	Cuộc họp lần 3	06/03/2019	Nội dung cuộc họp: Bầu Chủ tịch HĐQT, Thù lao hàng tháng của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT.
4	Cuộc họp lần 4	12/03/2019	Để triển khai kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 02/10/2018 đã thông qua, ông Nguyễn Văn Chi đã thông báo nội dung và xin ý kiến về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty.
5	Cuộc họp lần 5	20/03/2019	Thông qua việc Thôi giao giữ chức vụ Thư ký đối với bà Nguyễn Thị Văn và bổ nhiệm và Lê Thị Bích Loan Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành Chính Công ty kiêm nhiệm chức vụ Thư ký Công ty, Trợ lý Chủ tịch Hội Đồng quản trị Công ty.
6	Cuộc họp lần 6	14/05/2019	Thông qua việc thực hiện kế hoạch phương án vay vốn ngân hàng, báo cáo xử lý kỷ luật lao động và bổ nhiệm trưởng phòng kinh doanh Nguyễn Tiến Dũng.
7	Cuộc họp lần 7	22/05/2019	Ông Nguyễn Văn Chi – Chủ tịch HĐQT, chủ trì cuộc họp trình bày kết quả chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công

STT	Cuộc họp	Ngày	Nội dung chính cuộc họp
			ty.
8	Cuộc họp lần 8	30/05/2019	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty.
9	Cuộc họp lần 9	03/07/2019	Thông qua việc Thôi giao chức vụ Thư ký Công ty, Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với bà Lê Thị Bích Loan căn cứ vào Đơn xin nghỉ việc theo nguyện vọng. Bổ nhiệm và Nguyễn Thị Văn, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty kiêm nhiệm chức vụ Thư ký Công ty.
10	Cuộc họp lần 10	22/07/2019	Ông Nguyễn Văn Chi, chủ trì cuộc họp báo cáo HĐQT về Tờ trình ngày 18/07/2019 của Giám đốc Công ty về Đơn xin nghỉ việc của ông Đỗ Viết Hành – Kế toán trưởng, bổ nhiệm ông Phan Minh Ái, Trưởng phòng Kế toán giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty.
11	Cuộc họp lần 11	06/09/2019	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua việc điều chỉnh mục đích, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/10/2018.</li> <li>2. Thông qua việc xin thôi không tham gia công tác điều hành của Ông Nguyễn Võ Trường Sơn – Người đại diện theo pháp luật, Giám đốc Công ty.</li> <li>3. Để đảm bảo triển khai công việc, Hội đồng quản trị đề xuất bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Chi – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty.</li> <li>4. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.</li> <li>5. Thống nhất việc mua cổ phần của Công ty cổ phần Thương mại Long Thành.</li> <li>6. Xem xét thông qua việc thoái vốn của Công ty tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.</li> <li>7. Thông qua việc thay đổi người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai tại Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông.</li> <li>8. Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019; thời gian; địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.</li> </ol>
12	Cuộc họp lần 12	17/09/2019	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.</li> <li>2. Về việc vay vốn, bảo lãnh và bảo đảm cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.</li> </ol>
13	Cuộc họp lần 13	03/12/2019	Thông qua việc miễn nhiệm thư ký công ty bà Nguyễn Thị Văn và bổ nhiệm và Nguyễn Thị Lan Hương.
14	Cuộc	17/12/2019	Thông qua việc chấp thuận cho Giám đốc Công ty ủy

STT	Cuộc họp	Ngày	Nội dung chính cuộc họp
	họp lần 14		quyền cho đơn vị tư vấn pháp luật thay mặt Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai giải quyết tranh chấp Hợp đồng dân sự.

### 1.3. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Với tinh thần trách nhiệm, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy, các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đạt hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch.

Kết quả giám sát HĐQT nhận thấy Ban Giám đốc và các cán bộ khác trong Công ty đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tuy nhiên cần phải chấn chỉnh lại một số thiếu sót trong mối quan hệ hợp tác kinh doanh ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## 2. Ban Kiểm soát

### 2.1. Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Bà Vũ Thị Mai Phương	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Thắm	Thành viên Ban kiểm soát
Bà Trần Thị Ngọc Anh	Thành viên Ban kiểm soát

### 2.2. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát

Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành. Trong năm 2019, BKS đã đề ra các chương trình hành động cụ thể:

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty kịp thời, khách quan, đánh giá độ tin cậy của số liệu, kiến nghị và đề xuất với Công ty trong công tác tài chính, kế toán, thống kê và quản trị doanh nghiệp. Kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.

- Kiểm soát sử dụng các nguồn lực của Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh và mục tiêu quản lý đã đề ra.

## **2.3. Báo cáo kết quả làm việc của Ban kiểm soát**

### **\* Kết quả công tác quản trị, điều hành**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các giải pháp phù hợp, phát huy nội lực, nhất là sự tích cực, năng động, sáng tạo, nhạy bén của CBCNV trong việc nắm bắt thị trường, chọn nguồn cung cấp, tận dụng thời cơ, góp phần mang lại hiệu quả tốt trong hoạt động kinh doanh. Bên cạnh việc tạo ra kết quả sản xuất kinh doanh cao, HĐQT cũng tuân thủ, chấp hành tốt theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2019, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận sau thuế Công ty chưa đạt được theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đặt ra, nhưng cũng đã thể hiện sự cố gắng của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong giai đoạn tái cơ cấu, đầu tư bộ máy công ty và phát triển thị trường.

### **\* Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty**

- Công ty đã lập và công bố Báo cáo tài chính năm 2019 phản ánh đầy đủ tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014.

- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty phản ánh trung thực, đầy đủ và hợp lý các vấn đề trọng yếu tình hình kinh doanh, tài chính của Công ty.

## **3. Giao dịch, tiền lương và các khoản lợi ích khác HĐQT, BKS, BGD**

### **3.1. Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác HĐQT, BKS, BGD**

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát.

### **3.2. Thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Công ty được thành lập và hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần và cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên sàn chứng khoán Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là BMF. Cơ cấu điều hành và quản trị. Công ty được thiết lập và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan. Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán, hệ thống quản trị của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BGD luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng.

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (KIỂM TOÁN)**

### **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12

năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

1. Bảng cân đối kế toán (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)
4. Thuyết minh báo cáo tài chính (Đã được công bố trên trang web Công ty; UBCKNN; SGDHN)

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần vật liệu xây dựng và chất đốt Đồng Nai.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (CBTT)
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (CBTT)
- TV HDQT (b/cao)
- Trường BKS (b/cáo)
- Phòng Kế toán (lưu)
- Phòng TC-HC (lưu)

**GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Văn Chi*